

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2018

**KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
NĂM HỌC 2018-2019**

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKH ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-HVCSPT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ vào tổng hợp đề xuất của phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác;

Học viện Chính sách và Phát triển thông báo kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của năm học 2018-2019 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Đối với NCKH của cán bộ, giảng viên

1. Các đề tài/ đề án các cấp đang thực hiện

TT	Tên đề tài/đề án	Th.gian TH	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm ĐT	Cấp/Chương trình	Nguồn KP
1	Phân tích kinh tế vĩ mô các vấn đề nợ công và nợ tư nhân ở Việt Nam	2017-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: GS, TS. Lê Văn Cường.	Cấp nhà nước/ Quỹ Nafosted	Ngân sách
2	Cơ sở khoa học và giải pháp chính sách đột phá phát triển kinh tế biển bền vững các vùng kinh tế trọng điểm ở VN.	2018 - 2020	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: PGS, TS. Hoàng Ngọc Phong.	Cấp nhà nước/ Chương trình KC.09/16-20	Ngân sách
3	Đề án: Nghiên cứu các giải pháp đột phá nhằm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ các đối tác chiến		Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT:	Cấp Bộ	Ngân sách

	lược thuộc khu vực Châu Âu và Hoa kỳ trong bối cảnh nền kinh tế số hóa và cách mạng công nghiệp 4.0.	2018	PGS,TS. Ngô Phúc Hạnh.		
4	Một số giải pháp thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: TS. Nguyễn Thế Hùng.	Cấp Bộ	Ngân sách
5	Đánh giá và đề xuất chính sách thu hút vốn đầu tư nước ngoài trong bối cảnh chuyển đổi nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh ở VN	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: ThS. Võ Xuân Hoài.	Cấp bộ	Ngân sách
6	Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn tín dụng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt nam. Mã số: APD/2018/B.01	T5-T11/2018	Khoa Chính sách công. CNĐT: TS. Phùng Thế Đông.	Cấp cơ sở.	Thu sự nghiệp
7	Vận dụng tư tưởng HCM về xây dựng và quản lý kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở VN hiện nay. Mã số: APD.2018.C.01	T5-T11/2018	Khoa Cơ bản. CNĐT: TS. Ngô Minh Thuận.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
8	Ứng dụng mô hình bán tham số đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến năng suất của các doanh nghiệp dệt may	T5-T11/2018	Khoa Cơ bản. CNĐT: ThS.Nguyễn Văn Tuấn.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp

	Việt Nam. Mã số: APD.2018.C02				
9	Phương pháp định giá chứng khoán phái sinh theo chỉ số VN30 trên thị trường Việt Nam. Mã số: APD.2018.C03	T5- T11/2018	Khoa Cơ bản. CNĐT: ThS. Nguyễn phương Lan.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
10	Đề án: Chiến lược quốc gia về cách mạng công nghiệp 4.0 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: nghiên cứu ngành Tài chính – Ngân hàng	2018- 2019	Viện Đào tạo quốc tế. CNĐT: TS.Đào Hoàng Tuấn.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
11	Vị thế cạnh tranh của Việt Nam về thu hút FDI trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0	2018- 2019	Viện Đào tạo quốc tế. CNĐT: TS. Phạm ngọc Trụ.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp

2. Các đề tài/đề án dự kiến thực hiện trong thời gian tới

TT	Tên đề tài/đề án	Th.gian TH	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm ĐT	Cấp/Chương trình	Nguồn KP
1	Nghiên cứu ứng dụng khung năng lực vào phát triển năng lực lãnh đạo của nhân sự quản lý trong các cơ sở Kế hoạch và Đầu tư ở VN	2018- 2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: ThS. Võ Xuân Hoài	Cấp bộ	Ngân sách
2	Giải pháp thu hút và nâng cao hiệu quả dự án đầu tư theo phương thức Hợp tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.	2018- 2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: PGS,TS. Trần Trọng Nguyên	Cấp bộ	Ngân sách
3	Nghiên cứu chính sách đầu tư cho phát triển du			Cấp bộ	Ngân sách

	lịch theo hướng tăng trưởng xanh gắn với xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng núi Đông Bắc (Việt Nam).	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: TS. Phạm Ngọc Trụ		
4	Xây dựng công cụ xác định cơ cấu kinh tế nhằm giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính phục vụ công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo hướng tăng trưởng xanh ở Việt Nam	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: PGS, TS. Trần Trọng Nguyên	Cấp bộ	Ngân sách
5	Huy động nguồn lực tài chính từ khu vực tư nhân cho thị trường tài chính xanh, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: TS. Đào Hoàng Tuấn	Cấp bộ	Ngân sách
6	Nghiên cứu các giải pháp nhằm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các dự án theo hình thức đầu tư đối tác công tư (PPP) cho phát triển cơ sở hạ tầng ở Việt Nam.	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: ThS. Phạm Mỹ Hằng Phương.	Cấp bộ	Ngân sách
7	Nghiên cứu, đánh giá, đề xuất giải pháp nâng cao tỷ lệ đóng góp của KH&CN trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh Hòa Bình.	2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐT: PGS, TS. Trần Trọng Nguyên	Cấp bộ	Ngân sách

8	Liên minh về tránh đánh thuế trùng của Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.	2018-2019	Khoa Kế hoạch phát triển. CNĐT: ThS. Phan Lê Nga	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
9	Minh bạch hoạt động tài chính nhằm tăng cường tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp DBSH.	2018-2019	Khoa Tài chính - đầu tư. CNĐT: TS. Nguyễn Thanh Bình.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
10	Tác động của cuộc cách mạng CN 4.0 tới chương trình đào tạo và định hướng việc làm cho sinh viên chuyên ngành K.tế đối ngoại.	2018-2019	Khoa Kinh tế quốc tế. CNĐT: TS. Bùi Thúy Vân	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
11	Giải pháp phát triển các doanh nghiệp khởi sự trên địa bàn TP Hà Nội giai đoạn 2020, tầm nhìn 2030.	2018-2019	Khoa Kinh tế quốc tế. CNĐT: TS. Trịnh Tùng.	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
12	Đánh giá yếu tố rủi ro của dự án PPP	2018-2019	Khoa Đầu thầu. CNĐT: TS. Nguyễn Thế Vinh	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
13	Đề án: Đào tạo sau đại học chuyên ngành Quản lý công	2019	Khoa CSC. CNĐA: PGS,TS. Ngô Phúc Hạnh	Cấp cơ sở	Thu sự nghiệp
14	Đề án: Nâng cao năng lực lập, kiểm soát kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các đơn vị trực thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.	2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNĐA: TS. Nguyễn Thanh Bình	Cấp bộ	Ngân sách

15	Đề án: Nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc	2019	Học viện Chính sách và Phát triển. CNSA: ThS. Phạm Mỹ Hằng Phương	Cấp bộ	Ngân sách
16	Đề án: Nghiên cứu xây dựng tập bài giảng E-learning cho môn học tiếng Anh tổng quát.	2018-2019	Khoa Cơ bản. CNSA: ThS. Cao Thu Hằng	Cấp cơ sở	Ngân sách

3. Hội thảo -Tọa đàm khoa học – Sinh hoạt chuyên môn

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian TH (Dự kiến)	Nguồn/KP (1.000đ)
A Hội thảo				
1	Hội thảo quốc tế về Thống kê.	Phòng QLKHHT	Tháng 4/2019	Thu sự nghiệp – Xin tài trợ quốc tế
2	Hội thảo: Diễn đàn phát triển bền vững Việt Nam 2019 (VSF 2019).	Phòng QLKHHT	Tháng 01/2019	Ngân sách- Thu sự nghiệp – Xin tài trợ quốc tế
3	Hội thảo: Chiến lược quốc gia về cách mạng CN 4.0 đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045: Nghiên cứu ngành tài chính - ngân hàng.	Phòng QLKHHT	Tháng 10/2018	Thu sự nghiệp
4	Hội thảo: Nhân tố ảnh hưởng và chỉ tiêu đánh giá chính sách thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bối cảnh chuyển đổi nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh.	Phòng QLKHHT	Tháng 10/2018	Ngân sách

5	Hội thảo: Đánh giá thực trạng nợ công và nợ tư nhân ở Việt Nam.	Phòng QLKHHT	Dự kiến: Tháng 11- Tháng 12/2018	Ngân sách
6	Hội thảo: Nâng cao năng lực huy động vốn thông qua minh bạch hoạt động tài chính của các doanh nghiệp Việt Nam.	Khoa Tài chính đầu tư	Tháng 12/2018	Thu sự nghiệp
7	Hội thảo khoa học: Quy trình thẩm định, rà soát kế hoạch đầu tư công hàng năm.	Khoa Kế hoạch phát triển	Tháng 3/2019	Thu sự nghiệp
8	Hội thảo: Nghiên cứu các giải pháp đột phá nhằm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ các đối tác chiến lược thuộc khu vực Châu Âu và Hoa kỳ trong bối cảnh nền kinh tế số hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.	Khoa Chính sách công	12/2018	Ngân sách
9	Hội thảo: Chia sẻ kinh nghiệm về việc xây dựng bài giảng E- Learning trong quá trình giảng dạy.	Khoa Cơ bản – Bộ môn Ngoại ngữ.	T11/2018	Ngân sách
B	Tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề khoa học, sinh hoạt chuyên môn			
1	Tọa đàm: Chia sẻ kinh nghiệm đăng tải các công trình khoa học trên các ấn phẩm quốc tế và các tạp chí điểm cao trong nước.	Khoa Kế hoạch phát triển.	T10/2018	1.500/ Thu sự nghiệp
2	Tọa đàm: Chia sẻ kinh nghiệm thu thập, xử lý dữ liệu và nghiên cứu định hướng.	Khoa Kế hoạch phát triển.	T11/2018	1.500/ Thu sự nghiệp
3	Tọa đàm: Chiến lược đầu tư dành cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp.	Khoa Tài chính – Đầu tư.	T2/2019	1.500/ Thu sự nghiệp

4	Tọa đàm: Đổi mới các môn học chuyên ngành theo hướng thị trường.	Khoa Kinh tế quốc tế.	T10/2018	1.500/ Thu sự nghiệp
5	Tọa đàm: Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tới hoạt động thương mại quốc tế của Việt Nam.	Khoa Kinh tế quốc tế.	T12/2018	1.500/ Thu sự nghiệp
6	Tọa đàm: Cơ hội và thách thức trong thu hút FDI trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Khoa Kinh tế quốc tế.	T1/2019	1.500/ Thu sự nghiệp
7	Tọa đàm: Đấu thầu qua mạng – những vấn đề còn tồn tại	Khoa Đấu thầu	T12/2018	1.500/Thu sự nghiệp
8	Sinh hoạt chuyên môn (03 buổi):Khoa TC-ĐT	Khoa Tài chính – Đầu tư	T11/2018; T3, T6/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
9	Sinh hoạt chuyên môn (03 buổi): Khoa Kinh tế quốc tế.	Khoa Kinh tế quốc tế	T11/2018; T3/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
10	Sinh hoạt chuyên môn hàng tháng: Khoa Cơ bản.	Khoa cơ bản: Bộ môn Toán	T8/2018 – T6/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
11	Sinh hoạt chuyên môn hàng tháng: Khoa Cơ bản.	Khoa cơ bản: Bộ môn Triết học và Chính trị học	T9/2018 – T6/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ

12	Sinh hoạt chuyên môn hàng tháng: Khoa Cơ bản	Khoa cơ bản: Bộ môn Ngoại ngữ	T10/2018 – T6/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
13	Sinh hoạt chuyên môn hàng tháng: Khoa Chính sách công	Khoa Chính sách công		Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
14	Sinh hoạt chuyên môn (03 buổi): Khoa Quản trị doanh nghiệp.	Khoa Quản trị doanh nghiệp	T11/2018; T3, T6/2019	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
15	Sinh hoạt chuyên môn: Khoa Đấu thầu	Khoa Đấu thầu	T11/2018	Thu sự nghiệp – Theo Quy chế thu chi nội bộ
16	Hội nghị tổng kết NCKH của Học viện CS&PT	P.QLKH-HT	T9/2019	Thu sự nghiệp

II. Nghiên cứu khoa học của sinh viên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Số lượng
1	Các đề tài nghiên cứu của SV	Khoa Tài chính – Đầu tư (4ĐT) Viện ĐTQT (42ĐT) Khoa Quản trị kinh doanh (10ĐT)	2018/2019	56 ĐT
2	Tọa đàm khoa học của SV Hội thi khởi nghiệp	Khoa KHPT (01) Viện ĐTQT (02) Khoa Quản trị doanh nghiệp (02) Khoa Tài chính – Đầu tư (01)	2018/2019	6 Buổi

3	Hội thảo: Diễn đàn NCKH của sinh viên	Phòng QLKHHT	2019	01Buổi
---	---------------------------------------	--------------	------	--------

III. Kế hoạch triển khai

1. Nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên:

- Đối với các đề tài/Đề án, các nhiệm vụ NCKH đã được phê duyệt và đang triển khai: Tiếp tục thực hiện theo tiến độ của đề cương đề tài/đề án đã được phê duyệt.
- Đối với các đề tài/Đề án dự kiến thực hiện trong thời gian tới: Các đề tài/đề án dự kiến thực hiện theo hình thức tham gia đấu thầu sẽ được triển khai theo các quy định của đơn vị quản lý hiện hành. Các đề tài NCKH cấp cơ sở được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 470/QĐ-HVCSPT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển; và các hướng dẫn (thông báo) cụ thể của phòng Quản lý khoa học và Hợp tác.
- Đối với Hội thảo – Tọa đàm khoa học – Sinh hoạt chuyên môn: Trước khi triển khai các đơn vị chủ trì phải chuyển kế hoạch chi tiết về thời gian, nội dung, địa điểm về phòng QLKH-HT để trình Lãnh đạo Học viện phê duyệt.

2. Nghiên cứu khoa học của sinh viên:

- Sau khi Kế hoạch hoạt động NCKH năm học 2018-2019 được ban hành, các Khoa quản lý sinh viên tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch thời gian đã được phê duyệt và theo các quy định tại Quyết định số 470/QĐ-HVCSPT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển.
- Đối với Hội thảo khoa học – Tọa đàm khoa học : Trước khi triển khai các khoa quản lý sinh viên phải chuyển kế hoạch chi tiết về thời gian, nội dung, địa điểm.v.v... tới phòng QLKH-HT để trình Lãnh đạo Học viện phê duyệt.
- Căn cứ vào tình hình thực tế của Học viện trong năm học 2018-2019, việc thay đổi tên đề tài, nội dung đề tài, v.v...sẽ được kết thúc vào trước 31/12/2018.

3. Kế hoạch thời gian: Từ tháng 11/2018 đến 31/8/2019

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Đơn vị thực hiện
1	Phê duyệt kế hoạch hoạt động NCKH	11/2018	- Ban Giám đốc - HĐ KH-ĐT - P.QL KH-HT
2	Thông báo danh sách các nhiệm vụ NCKH và kinh phí hỗ trợ được phê duyệt.	11/2018	P. QL KH-HT
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch Và nghiệm thu đánh giá đề tài	11/2018-31/7/2019	- Các đơn vị, cá nhân liên quan - SV các khóa

4	Tổng kết công tác NCKH	T8 – T9/2019	- P.QLKH-HT
---	------------------------	--------------	-------------

IV. Phân công trách nhiệm các đơn vị:

1. Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác

- Đầu mối tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học sau khi được Giám đốc phê duyệt.
- Phối hợp với các Khoa và các đơn vị có liên quan để rà soát kế hoạch, nội dung, chương trình... của các cuộc Hội thảo và Tọa đàm khoa học báo cáo Ban Giám đốc Học viện trước khi tổ chức.
- Chủ trì việc kiểm tra, tổng kết, đánh giá phong trào NCKH của Học viện trong năm học 2018-2019.
- Quản lý lưu trữ các văn bản, hồ sơ liên quan.

2. Các tổ chức và cá nhân chủ trì đề tài

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ NCKH theo Kế hoạch đã được Lãnh đạo Học viện phê duyệt và các quy định cụ thể tại Quyết định số 470/QĐ-HVCSPT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển.

3. Các Viện/Khoa/Bộ môn

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện các đề tài/đề án do đơn vị mình chủ trì theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.
- Tổ chức thực hiện các Hội thảo, tọa đàm khoa học, sinh hoạt chuyên môn đã đăng ký theo các quy trình, quy định đã được ban hành tại Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển.

4. Các Viện/ Khoa quản lý sinh viên

- Chịu trách nhiệm về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong phạm vi quản lý của khoa.
- Chủ trì và phối hợp với phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác thống nhất về thời gian, địa điểm, nội dung các cuộc Hội thảo, Tọa đàm khoa học trước khi tổ chức.
- Lên kế hoạch, đề xuất, tổ chức xét chọn đề tài nghiên cứu cho sinh viên.
- Phân công các giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài NCKH.
- Tổ chức đánh giá nghiệm thu đề tài NCKH của SV.

5. Phòng Quản lý Đào tạo, phòng Kế hoạch – Tài chính

- Phối hợp với phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia hoạt động NCKH.
- Bố trí kinh phí hỗ trợ các đề tài/đề án nghiên cứu khoa học, kinh phí tổ chức hội thảo, tọa đàm, kinh phí tổ chức Hội nghị nghiên cứu khoa học cấp khoa và cấp Học viện.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan, hướng dẫn các thủ tục cần thiết để thanh quyết toán tài chính phục vụ NCKH.

6. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác, các đơn vị có liên quan tổ chức các Hội thảo, tọa đàm khoa học, hội nghị NCKH...
- Tham mưu đề xuất khen thưởng cho cán bộ, giảng viên, sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của HV.

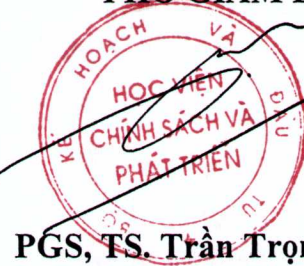
V. Dự trù kinh phí. (Có dự toán kinh phí kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch hoạt động NCKH của Học viện trong năm học 2018-2019, yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban GD HV; HĐKH-ĐT (b/c);
- Các đơn vị trong HV;
- Lưu: TC-HC; QLKH&HT(02b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS, TS. Trần Trọng Nguyên

DỰ TOÁN KINH PHÍ**HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NCKH NĂM HỌC 2018-2019**

(Kèm theo KH số 04/KH-HVCSPT ngày 01 tháng 1 năm 2018)



Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Nội dung	Thành tiền
I	Kinh phí hỗ trợ ĐT nghiên cứu của cán bộ, giảng viên (6 đề tài)	120.000 (dự kiến)
II	Kinh phí hỗ trợ hoạt động NCKH của sinh viên	46.800
III	Kinh phí tổ chức Hội thảo	370.000
	+ Hội thảo Quốc tế (02 cuộc)	250.000
	+ Hội thảo Quốc gia	0
	+ Hội thảo cấp Học viện và cấp khoa	120.000
IV	Kinh phí tổ chức tọa đàm khoa học	10.5000
V	Kinh phí phục vụ sinh hoạt chuyên môn tại các khoa	Thực chi theo Quy chế thu chi nội bộ
VII	Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết NCKH của Học viện	50.000 (Dự kiến)
VIII	Kinh phí thực hiện: Diễn đàn NCKH SV và dự phòng chi khác	100.000
	Tổng số	693.3000

(Bằng chữ: Sáu trăm chín mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng chẵn)